

# Chương 2

## Tìm hiểu các trường



Các cơ sở dạy tiếng Nhật	Tr. 16
Trường đại học, cao đẳng	Tr. 18
Trường kỹ thuật chuyên nghiệp	Tr. 21
Trường dạy nghề	Tr. 22
Cao học	Tr. 24
Kỳ thi du học Nhật Bản (EJU)	Tr. 26
Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT) -   Những khóa học có thể lấy bằng tiếng Anh	Tr. 29
Nhật ký giảng đường	Tr. 30

# Các cơ sở dạy tiếng Nhật

Q

Có bắt buộc phải học tiếng Nhật để vào học các trường tại Nhật Bản không?

A

Tại các trường kỹ thuật chuyên nghiệp ở Nhật Bản, hầu hết các giờ học đều bằng tiếng Nhật. Để có thể theo được giờ giảng tại trường, bạn cần có trình độ tiếng Nhật tương đương N1 hoặc N2 (kỳ thi năng lực tiếng Nhật). Để đạt được trình độ mà tự học tại nước mình thì sẽ cần một thời gian dài tùy vào mỗi người. Nếu học tập trung tại Nhật, bạn sẽ có cơ hội tiếp xúc với văn hóa Nhật, đồng thời hoàn tất việc học từ 1 - 2 năm.

Lời khuyên từ sinh viên khóa trước

Đầu tiên tôi không thích học tiếng Nhật vì tiếng Nhật quá khó. Thế nhưng khi sử dụng được tiếng Nhật một cách thành thạo tôi có thể tiếp xúc với người Nhật, hiểu rõ hơn về Nhật Bản thì thấy tiếng Nhật rất thú vị và thực sự tôi cảm thấy không hề phí thời gian khi học tiếng Nhật

! Hoàn thành 12 năm học phổ thông là điều kiện cần để vào học các trường đại học, cao đẳng và chuyên nghiệp ở Nhật Bản

Để kết thúc quá trình học tập thì nếu học ở trường kỹ thuật chuyên nghiệp là 11 năm, sau đại học là 16 năm

Những trường hợp đã hoàn thành 10 hay 11 năm phổ thông ở những nước như Ấn Độ, Philippines, Malaysia, Myanma... muốn theo học tại các trường đại học, cao đẳng và chuyên nghiệp ở Nhật Bản thì phải: 1. Học tại các trường đại học, cao đẳng và chuyên nghiệp của nước bạn 1 hoặc 2 năm cho hoàn thành xong 12 năm học rồi mới đến Nhật Bản 2. Phải tham dự một khóa học dự bị đại học một năm mới có tư cách học đại học. Có 19 trường dự bị được chỉ định tại Nhật Bản

• Các trường dự bị được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Khoa học chỉ định

🌐 [http://www.jasso.go.jp/study\\_j/documents/junbi.pdf](http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/junbi.pdf)

## Các loại trường

Các cơ sở học tiếng Nhật được phân loại theo tổ chức sáng lập, mục đích, điều kiện nhập học và tư cách cư trú như sau:

	Trường Nhật ngữ	Đại học tư, cao đẳng dành cho du học sinh các trường tư	Khoa liên quan đến tiếng Nhật tại các trường cao đẳng, đại học, cao học
Tổ chức sáng lập	Các trường, công ty cổ phần, đoàn thể, cá nhân, quỹ phúc lợi xã hội có tư cách pháp nhân	Đại học, cao đẳng dân lập	Trường đại học, cao đẳng công lập tự chủ về kinh phí
Mục đích	1. Học tiếng Nhật 2. Học tiếng Nhật để học lên tiếp	Học tiếng Nhật để học lên tiếp	Học để lấy bằng
Tiêu chuẩn đầu vào	2. Dành cho những người hoàn thành hết 12 năm phổ thông *Quá trình dự bị để vào đại học dành cho những người chưa hoàn thành chương trình 12 năm phổ thông	Đã hoàn thành 12 năm học	Tùy vào trình độ mỗi (do trường quy định)
Độ dài khóa học	1 năm, 1 năm 3 tháng, 1 năm rưỡi, 1 năm 9 tháng 2 năm	1 - 2 năm	2 - 5 năm
Tư cách lưu trú	Du học	1 - 2 năm	1 - 2 năm

Khoa dành riêng cho du học sinh tại các trường đại học tư, khoa đặc biệt dành cho du học sinh cũng có lúc gọi là khoa tiếng Nhật đặc biệt, được thành lập ở các đại học tư, cao đẳng. Tại đây, bạn sẽ được học tiếng Nhật, văn hóa Nhật Bản, tình hình Nhật Bản và các môn học cơ bản để thi vào các trường đại học, cao đẳng và chuyên nghiệp. Trong trường hợp muốn thi vào các trường bạn mong muốn, bạn có thể học theo chế độ tiến cử vào các khoa đặc biệt và có thể sử dụng dịch vụ, thiết bị trong trường học.

## Các giấy tờ cần thiết

1. Đơn xin học
2. Sơ yếu lý lịch
3. Bảng điểm
4. Giấy chứng nhận tốt nghiệp
5. Giấy chứng nhận năng lực tài chính (Bao gồm các loại giấy tờ có liên quan tới người bảo lãnh tài chính)
6. Phí thi đầu vào (20,000 - 30,000 yên)
7. (Bảng chứng nhận năng lực tiếng Nhật)
8. (Giấy khám sức khỏe)

Tùy vào từng trường mà các giấy tờ sẽ khác nhau, bạn nên trực tiếp trao đổi để biết thông tin chính xác nhất

## Thi tuyển

Việc tuyển chọn phải qua bước xem xét hồ sơ, cũng có trường tổ chức thi đầu vào ngay tại nước bản địa, phòng vấn thi sinh hoặc cha mẹ thí sinh. Nếu độ dự tuyển, trường sẽ thay mặt bạn làm thủ tục xin tư cách cư trú. Giai đoạn tiếp theo xin mời các bạn tham khảo tại trang 32 - 36 mục "Các thủ tục xin Visa"

Tham khảo: Các website có thể tra cứu

Cơ quan giáo dục tiếng Nhật (Hiệp hội chấn hưng giáo dục tiếng Nhật)	<a href="http://www.nisshinkyo.org/">http://www.nisshinkyo.org/</a>
Danh sách các khoa đặc biệt của các trường đại học, cao đẳng tư (JASSO)	<a href="http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/bekka.pdf">http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/bekka.pdf</a>



### Lời khuyên

#### Có được chuyển trường không?

Về nguyên tắc khi đang học tại các cơ sở giáo dục tiếng Nhật không chấp nhận việc chuyển trường. Vì thế, bạn nên thu thập thật đầy đủ các thông tin như xem xét kỹ trang Web, tờ quảng cáo giới thiệu trường, tham khảo các ý kiến của các học sinh đang học hoặc đã tốt nghiệp



### Lời khuyên

#### Tư cách cư trú

Có được tư cách lưu trú "du học" ở các cơ sở giáo dục tiếng Nhật chỉ ở giới hạn ở các trường được Bộ tư pháp cho phép



# Trường đại học - cao đẳng

## Đại học

Chương trình đại học chính quy thường kéo dài 4 năm, riêng y khoa, nha khoa, một phân ngành dược và thú y học 6 năm. Tùy theo các trường, có chế độ cho sinh viên chính quy học như sinh viên dự thính và sinh viên chỉ học một số môn chứ không học hết chương trình. Có chế độ dành cho du học sinh có mục đích nghiên cứu và học lấy bằng cấp, hoặc du học ngắn hạn đối với du học sinh không có mục đích lấy bằng.

## Cao đẳng

Thời gian học cao đẳng thường là 2 năm, nhưng cũng có những ngành 3 năm như y tá, hộ lý. Các trường đại học ở Nhật Bản chủ yếu là nghiên cứu học thuật, lý luận còn các trường cao đẳng chủ yếu đào tạo các kỹ năng ứng dụng trong thực tế.

## Điều kiện vào đại học - cao đẳng

### Điều kiện cần thiết để vào các trường đại học và cao đẳng của Nhật Bản

📌 Bộ giáo dục và khoa học kỹ thuật [http://www.mext.go.jp/a\\_menu/koutou/shikaku/](http://www.mext.go.jp/a_menu/koutou/shikaku/)

- ① Hoàn thành 12 năm học phổ thông tại nước sở tại Người đủ 18 tuổi, đã thi đỗ trong kì kiểm tra học lực tương đương trình độ phổ thông trung học 12 năm ở nước ngoài
- ② Người đủ 18 tuổi, đã thi đỗ kỳ thi các trường nước ngoài tại Nhật Bản có trình độ tương đương với bậc phổ thông trung học tại nước đó.
- ③ Người đủ 18 tuổi, có bằng cử nhân quốc tế (của Pháp hoặc Đức)
- ④ Người đủ 18 tuổi đã hoàn thành xong chương trình 12 năm của trường quốc tế được các tổ chức quốc tế (WASC, CIS, ACSI) công nhận
- ⑤ Người đủ 18 tuổi đã được công nhận theo tiêu chí tuyển chọn của các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp
- ⑥ Từ ① đến ③ trong trường hợp không đủ 12 năm thì phải học thêm các lớp dự bị theo quy định

## Các trang web tham khảo

Hướng dẫn các trường đại học Nhật Bản (JASSO)	<a href="http://www.jasso.go.jp/study_j/schinfo.html">http://www.jasso.go.jp/study_j/schinfo.html</a>
Trang tra cứu các trường đại học (tiếng Anh)	<a href="http://www.g-studyinjapan.jasso.go.jp/univ_search/">http://www.g-studyinjapan.jasso.go.jp/univ_search/</a>
Japan Study Support	<a href="http://www.jpss.jp/ja/">http://www.jpss.jp/ja/</a>
Chương trình quốc tế hóa Global 30 Trang web giới thiệu cơ cấu của 13 trường đại học được lựa chọn trong “Chương trình quốc tế hóa” của Bộ giáo dục và khoa học kỹ thuật Nhật Bản. (Có thể thu thập thông tin các khóa học bằng tiếng Anh)	<a href="http://www.uni.international.mext.go.jp/">http://www.uni.international.mext.go.jp/</a>



### Lời khuyên

#### Có được chuyển trường không?

Cả hai đều là hệ không chính quy, mục đích là học không cần lấy bằng. Tuy nhiên học sinh dự thính không lấy tín chỉ, còn lại là học để lấy tín chỉ. Tư cách để lấy visa “du học” đối với hai loại học sinh này là phải học 1 tuần 10 tiết (600 phút)



### Lời khuyên

#### Có được chuyển trường không?

Có một số trường đại học, cao đẳng chỉ cần xét tuyển hồ sơ nhưng hầu hết các trường đều phải tham gia kì thi đầu vào tại Nhật Bản

- Danh sách các trường có tổ chức thi đầu vào tại Nhật
- 📌 [http://www.jasso.go.jp/study\\_j/documents/b\\_tonichimae.pdf](http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/b_tonichimae.pdf)

• Hướng dẫn và các trường đại học dành cho sinh viên nước ngoài diện tư phí  
Biên soạn: Hiệp hội văn hóa sinh viên Châu Á  
Nội dung thi vào các trường dành cho sinh viên người nước ngoài các trường đại học, cao đẳng. Sách hướng dẫn thu thập các thông tin quan trọng để có thể thi đỗ vào trường



## Các giấy tờ cần thiết

- ① Đơn xin học (theo mẫu của trường)
- ② Sơ yếu lý lịch
- ③ Bảng tốt nghiệp phổ thông trung học (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời)
- ④ Bảng điểm phổ thông trung học
- ⑤ Thư tiến cử của hiệu trưởng hoặc giáo viên
- ⑥ Giấy khám sức khỏe
- ⑦ Một số các giấy tờ khác

Tùy từng trường mà giấy tờ cần thiết sẽ khác nhau, bạn nên hỏi kỹ trường mình đăng ký để biết thêm thông tin chi tiết.

## Kỳ thi tuyển

Xét tuyển hồ sơ  
Kiểm tra học lực  
Phỏng vấn  
Viết tiểu luận hoặc luận văn  
Kiểm tra một số năng lực khác có liên quan  
Kỳ thi du học Nhật Bản (EJU)  
Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT)  
Kỳ thi đại học toàn quốc

Tổ chức kỳ thi tổng hợp

\* Có nhiều trường đại học tổ chức kỳ thi tuyển tại nước ngoài dành cho các du học sinh

## Kỳ thi du học Nhật Bản(EJU) là gì?

Kỳ thi du học Nhật Bản là kỳ thi do JASSO tổ chức, được coi là một phần nội dung thi tuyển dành cho các sinh viên du học tự túc muốn theo học đại học tại Nhật Bản. Có trên 600 trường đại học và các trường tương đương sử dụng kết quả của kỳ thi EJU.

Chi tiết xem tại trang 26 - 28

## Du học ngắn hạn

Du học ngắn hạn có hai chương trình, một chương trình do các trường đại học hoặc các trường tương đương tự ký kết gọi là "du học trao đổi", hai là không theo hiệp định. Nội dung của chương trình như sau:

1. Trình độ đối tượng du học: ① Cao học ② Đại học ③ Cao đẳng
2. Ngôn ngữ giảng: ① chỉ dạy tiếng Nhật ② chỉ dạy tiếng Anh ③ dùng cả tiếng Anh và tiếng Nhật
3. Các môn học: ① Tiếng Nhật ② Nghiên cứu Nhật Bản ③ Khoa học xã hội và nhân văn ④ Khoa học tự nhiên ⑤ Lý hóa sinh (tương tự như sinh viên trao đổi, dự định, có những trường có lớp đặc biệt dành cho sinh viên du học ngắn hạn, có những trường lại để chung ở các khoa)

\* "Chương trình trao đổi" là chương trình dành cho sinh viên đang học đại học ở các nước sở tại sang học tập tại các trường tương đương ở Nhật trong một khoảng thời gian nhất định. Sinh viên có thể đăng ký tại các trường đại học tại các nước sở tại.

Danh sách các khóa học ngắn hạn

[http://www.jasso.go.jp/study\\_j/documents/short\\_term.pdf](http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/short_term.pdf)



Lời khuyên

### Có được chuyển trường không?

Thời gian nộp giấy tờ nhanh là vào tháng 7. Chậm là vào tháng 3 hàng năm. Các trường nhập học mùa thu (tháng 9 hoặc tháng 10) do các trường quyết định, thường vào khoảng đầu thu đến hè năm trước. Cần lưu ý lại thời gian tại thông báo kết quả tuyển chọn



Lời khuyên

### Có được chuyển trường không?

Tra cứu bằng các từ khóa 「外国人留学生募集要項」(yêu cầu tuyển sinh du học sinh nước ngoài) 、 「入学案内」(hướng dẫn nhập học) hay 「受験案内」(hướng dẫn kỳ thi nhập học)



Lời khuyên

### Kỳ thi đại học toàn quốc là gì?

Khi sinh viên người Nhật nhập học vào các trường đại học quốc lập và 1 bộ phận các trường đại học dân lập thì phải tham gia kỳ thi đại học toàn quốc. Với học sinh nước ngoài đa số được miễn kỳ thi này nhưng có một số trường (chủ yếu là y và nha khoa) thì vẫn phải thi

Website giới thiệu kỳ thi đại học

<http://www.dnc.ac.jp/>

## Học chuyển tiếp

Nhiều trường đại học có chế độ học chuyển tiếp, cụ thể như sau:

- . Được thực hiện mỗi năm
- . Không hạn chế ở tất cả các khoa, các bộ môn
- . Có trường hợp cố định số người, có trường hợp bổ sung
- . Không hạn chế số năm kết thúc cũng như số lượng học sinh được công nhận tốt nghiệp

Thông tin về chương trình này ít hơn so với các chương trình bình thường khác, do vậy cần trao đổi trực tiếp với các trường đại học để biết chi tiết hơn.

- Danh sách các trường có chế độ chuyển tiếp

[http://www.jasso.go.jp/study\\_j/documents/hennyudaigaku.pdf](http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/hennyudaigaku.pdf)

## Tốt nghiệp - Hoàn thành khóa học

### Đại học

Những sinh viên tốt nghiệp đại học sẽ được cấp bằng “Cử nhân” nếu đạt đủ các tiêu chuẩn sau đây

	Năm học	Số tín chỉ
Hệ bình thường Hệ y khoa 4 năm	4 năm	124 tín chỉ trở lên
Hệ y khoa, nha khoa, thú y, dược Hệ 6 năm	6 năm	Y - Nha khoa: 188 tín chỉ trở lên Thú y: 182 tín chỉ trở lên Dược: 186 tín chỉ trở lên

### Cao học

Những sinh viên tốt nghiệp cao đẳng sẽ được cấp bằng “Cử nhân cao đẳng” nếu đạt đủ các tiêu chuẩn sau:

	Số tín chỉ
Hệ 2 năm	62 tín chỉ trở lên
Hệ 3 năm	93 tín chỉ trở lên

## Học vị ở Nhật Bản

Học vị ở Nhật Bản cũng giống học vị đạt được ở các nước khác. Tùy theo từng nước có những học vị riêng được Bộ giáo dục hay một cơ quan (đoàn thể, doanh nghiệp tư nhân) công nhận. Bạn hãy xác nhận trước với các cơ quan có liên quan ở nước mình.



### Lời khuyên

#### Người được học chuyển tiếp

- . Người tốt nghiệp cao đẳng
- . Người tốt nghiệp các trường kỹ thuật chuyên nghiệp
- . Chuyên gia (người đã hoàn thành khóa học tại trường kỹ thuật chuyên nghiệp)
- . Người đã hoàn thành 1-2 năm chương trình đại học
- . Người đã hoàn thành chương trình đại học hệ 4 năm



### Lời khuyên

#### Việc du học tại các trường dạy nghề là như thế nào?

Trường dạy nghề là trường học dành cho học sinh đã tốt nghiệp 3 năm trung học phổ thông (tham khảo thêm tại trang 4). Liên quan tới việc học tại các trường dạy nghề, xin hãy hỏi tại các Ủy ban giáo dục các tỉnh thành phố hoặc tại các trường.



### Lời khuyên

#### Có thể lấy bằng, cấp bằng tiếng Anh hay không?

Xin mời tham khảo thêm tại trang 29

# Trường kỹ thuật chuyên nghiệp

Được gọi tắt với cái tên KOSEN, đây là trường dành cho học sinh tốt nghiệp hệ trung học cơ sở với thời gian đào tạo là 5 năm (đối với thuyền viên là 5 năm 6 tháng). Trường kỹ thuật chuyên nghiệp có một vị trí giống với các trường đại học trong hệ thống giáo dục. Du học sinh thường nhập học vào năm thứ 3 của các trường dạy kỹ thuật chuyên nghiệp.

## Đặc trưng về giáo dục

- Là cơ sở đào tạo các kỹ thuật viên thực hành có thể đáp ứng ngay lập tức với những thành tựu khoa học kỹ thuật mới nhất được ứng dụng trên toàn thế giới, dựa trên nền tảng giáo dục coi trọng thực hành, thực nghiệm, diễn tập lấy lý thuyết cao cấp làm nền tảng.
- Có rất nhiều ngành chuyên về công nghiệp, ngoài ra còn có ngành hàng hải với mục tiêu là đào tạo các thuyền viên thủy thủ.
- Sau khi kết thúc khóa học 5 năm, người học có thể nhận danh hiệu "chuẩn cử nhân"
- Ngoài ra có những khóa sau 5 năm học còn phải học thêm 2 năm chất lượng cao nữa
- \* Những sinh viên tốt nghiệp các khóa chuyên môn dạy nghề, nếu đỗ trong các đợt kiểm tra đánh giá của các trường đại học hay cơ sở cấp chứng chỉ sẽ được cấp bằng "cử nhân" (tương đương với cử nhân tốt nghiệp đại học)

## Nhập học vượt cấp vào các trường kỹ thuật chuyên nghiệp

- ① Là những người đã tốt nghiệp hoặc sẽ tốt nghiệp chương trình học trên 11 năm tại trường ở nước ngoài
  - ② Là những người đã đỗ hoặc có khả năng sẽ đỗ kỳ thi xác định năng lực học tập tương đương với chương trình học trên 11 năm ở nước ngoài
  - ③ Là những người đã hoàn thành hoặc sẽ hoàn thành chương trình học tại các trường dành cho người nước ngoài có trình độ tương đương với trình độ cấp 3 của nước ngoài tại Nhật Bản
  - ④ Những người đã hoặc có khả năng sẽ có bằng tốt nghiệp đại học, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hay bằng đại học đạt chuẩn quốc tế.
  - ⑤ Là những người đã hoặc sẽ hoàn thành chương trình đào tạo 11 năm của các trường dành cho người nước ngoài nhận được chứng nhận của các tổ chức kiểm định quốc tế (WASC, CIS, ACSI)
  - ⑥ Là những người được công nhận có năng lực học tập tương đương với học sinh cấp 3 hoặc hơn
- \* Liên quan tới mục ① ~ ③, trường hợp chương trình học không tới 11 năm thì cần phải hoàn thành chương trình học tương đương ở các khóa giáo dục dự bị hoặc các cơ sở kiến tập theo chỉ định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và khoa học

## Các giấy tờ cần thiết

Do kỳ thi tuyển chọn vào các trường kỹ thuật chuyên nghiệp quốc lập là kỳ thi trên toàn quốc nên giấy tờ xin học cũng được thống nhất

- ① Đơn xin học (theo mẫu của trường)
- ② Thẻ dự thi, ảnh (theo mẫu của trường)
- ③ Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông
- ④ Bảng điểm trung học phổ thông
- ⑤ Bản sao chứng nhận nơi cư trú
- ⑥ Kết quả kỳ thi du học Nhật Bản
- ⑦ Giấy chứng nhận kết quả thi TOEFL, TOEIC, IELTS
- ⑧ Bản kế hoạch chi trả kinh phí
- ⑨ Giấy khám sức khỏe (dành riêng cho người thi chuyên ngành hàng hải)

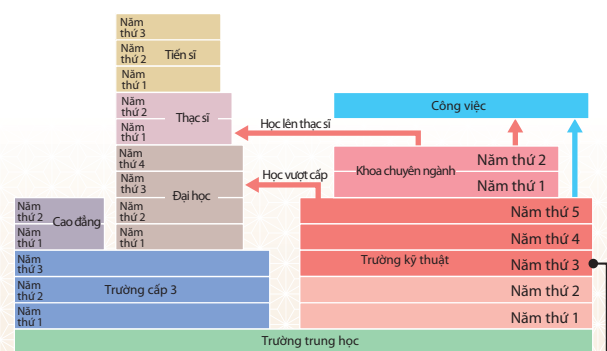
## Định hướng sau khi tốt nghiệp

Rất nhiều các du học sinh sau khi tốt nghiệp học tiếp lên các trường đại học công lập

## Kỳ thi đầu vào

Tại các cơ sở đào tạo kỹ thuật chuyên nghiệp đều tiến hành thi tuyển phỏng vấn theo một quy chuẩn đồng nhất (tuy nhiên, một số quy chuẩn còn tùy thuộc vào mỗi trường)

- ① Đơn xin học
- ② Kết quả kỳ thi du học Nhật Bản
- ③ Kết quả TOEFL, TOEIC, IELTS
- ④ Đánh giá phỏng vấn



※ Các lưu học sinh chủ yếu vào học năm thứ 3 của trường kỹ thuật chuyên nghiệp

# Trường dạy nghề

## Bạn muốn làm nghề gì?

Nơi đào tạo nghề trong các trường chuyên nghiệp được gọi là trường dạy nghề, đây là cơ sở giáo dục phổ thông nhằm cung cấp các kiến thức cần thiết, các kỹ năng thực hành cho thực tế cuộc sống và nghề nghiệp. Có rất nhiều ngành học như: y tế, công nghệ, văn hóa, sư phạm, nghiệp vụ thương mại... Dưới đây là một số nghề nghiệp cần phải lấy chứng chỉ: Đạo diễn phim hoạt hình, đạo diễn phim, thiết kế game, thiết kế nội thất, kiến trúc sư, kỹ sư hệ thống, thợ sửa chữa ô tô, y tá, chuyên gia dinh dưỡng, bến trường...

Thường khóa học là 2 năm, nhưng trên 40% số sinh viên đang theo học có thời gian là 3, 4 năm. Nhà trường có nhiều khóa học đa dạng tùy theo mục đích, kỹ năng, tư cách cấp bằng. Đó cũng là nét đặc trưng của các trường dạy nghề.



Lời khuyên

### Danh hiệu đạt được

90% các trường sẽ cấp danh hiệu "chuyên gia". Trước khi dự thi vào trường cần phải xác định rõ là có thể nhận bằng "chuyên gia" hay không?

## Sáu điều nên biết khi chọn trường dạy nghề

1. Trường được công nhận chính thức hay không?.....Các trường không được công nhận chính thức thì không lấy được danh hiệu "chuyên gia"
2. Nội dung giáo dục, sự nhiệt tình của giáo viên?.....Hãy kiểm tra lại chương trình học và giáo viên.
3. Phương tiện và thiết bị có đầy đủ không?.....Hãy xem kĩ ảnh và tài liệu
4. Hệ thống hướng dẫn tìm việc, thành tích?.....Nghiên cứu các phương châm, phương pháp tìm việc, thành tích công việc
5. Tổng chi phí?.....Năm đầu tiên? Từ năm thứ 2 trở đi? Khi nào thi trả?
6. Đánh giá của mọi người như thế nào?.....Hãy hỏi ý kiến của các anh chị khoá trước và du học sinh.

## Điều kiện vào trường dạy nghề

Phải đạt một trong những điều dưới đây:

Bộ Giáo dục và Khoa học Nhật Bản [http://www.mext.go.jp/a\\_menu/shougai/senshuu/1280727.htm](http://www.mext.go.jp/a_menu/shougai/senshuu/1280727.htm)

- (1). Ở nước ngoài, người đã hoàn thành 12 năm học phổ thông.
- (2). Người đã đỗ kỳ thi học lực tương đương với 12 năm ở nước ngoài, đủ 18 tuổi.
- (3). Đã tốt nghiệp trường người nước ngoài tại Nhật tương đương với phổ thông trung học ở nước ngoài, đủ 18 tuổi.
- (4). Người có bằng Abitur của Đức, có bằng tú tài của Pháp, đủ 18 tuổi.
- (5). Những người đã hoàn thành xong chương trình 12 năm học của trường quốc tế được các tổ chức quốc tế (WASC, CIS, ACSI), đủ 18 tuổi.
- (6). Người có học lực tương đương tốt nghiệp phổ thông trung học được Hội đồng thẩm tra tư cách đặc biệt của trường công nhận, đủ 18 tuổi.

\* Từ (1) đến (3) trong trường hợp chưa đủ 12 năm cần phải học những khóa dự bị trước khi nhập học

Tham khảo các trang web sau:

Tra cứu các trường dạy nghề(Hiệp hội các trường chuyên nghiệp dạy nghề toàn quốc, thông tin các trường dạy nghề ở các thành phố, tỉnh, quận)	<a href="http://www.zensenkaku.gr.jp/association/index.html">http://www.zensenkaku.gr.jp/association/index.html</a>
Các trường dạy nghề (Hiệp hội các trường chuyên nghiệp dạy nghề Tokyo)	<a href="http://from-now.jp/">http://from-now.jp/</a>
Danh sách các trường dạy nghề nhận lưu học sinh (Hiệp hội các trường chuyên nghiệp toàn quốc)	<a href="http://www.zensenkaku.gr.jp/course/vocational_college/standing/ukeireko.pdf">http://www.zensenkaku.gr.jp/course/vocational_college/standing/ukeireko.pdf</a>



## Năng lực tiếng Nhật

Phải đạt được một trong những điều kiện sau:

- ① Học tiếng Nhật trên 6 tháng tại trường tiếng Nhật được Bộ tư pháp công nhận
- ② Những người đã thi đỗ trình độ N1 hoặc N2 của kỳ thi năng lực tiếng Nhật do Quỹ giao lưu quốc tế Nhật Bản và Quỹ hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản tổ chức.
- ③ Đã học ít nhất 1 năm tại trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông của Nhật Bản.
- ④ Đạt 200 điểm trở lên trong kỳ thi du học Nhật Bản “Môn tiếng Nhật” (bao gồm kỹ năng đọc hiểu, nghe hiểu và nghe - đọc)(Tham khảo thêm tại trang 26-28)
- ⑤ Người đạt trên 400 điểm của kỳ thi năng lực tiếng Nhật thương mại BJT do Hiệp hội kiểm tra năng lực chữ Hán thực hiện.

BJT thi năng lực tiếng Nhật thương mại

Hiệp hội kiểm tra năng lực chữ Hán

398 Gojokarasuma-cho, Matsubara-sagaru, Karasuma-dori, Simogyo-ku, Kyoto 600-8585, Japan TEL : 0120-509-315 (ở Nhật Bản). Liên hệ Email từ nước ngoài.:bjt@kanken.or.jp

<http://www.kanken.or.jp/bjt/>

## Giấy tờ cần thiết

- ① Đơn xin học (mẫu đơn của nhà trường)
- ② Bằng tốt nghiệp phổ thông trung học
- ③ Bảng điểm của trường theo học gần đây nhất
- ④ Bảng điểm và giấy chứng nhận đã theo học tại trường dạy tiếng (trường hợp thí sinh sống tại Nhật)
- ⑤ Kết quả kỳ thi năng lực tiếng Nhật (trường hợp thí sinh sống ở nước ngoài)
- ⑥ Giấy tờ khác  
Tùy vào từng trường mà loại giấy tờ cần nộp khác nhau, để biết chi tiết hãy liên lạc trực tiếp với các trường bạn muốn học.

## Kỳ thi tuyển

- ① Xét hồ sơ
  - ② Thi các môn
  - ③ Phỏng vấn
  - ④ Viết báo cáo, tự luận
  - ⑤ Kiểm tra năng khiếu
  - ⑥ Kiểm tra thực hành
  - ⑦ Thi tiếng Nhật và kiểm tra học lực
- Tổ chức thi kết hợp nhiều loại hình

## Tốt nghiệp, hoàn thành khóa học

	Chuyên gia	Chuyên gia cao cấp
Số năm học	2 năm trở lên	4 năm trở lên
Số giờ học	1700 giờ trở lên	3400 giờ trở lên
Chứng chỉ nghiệp vụ	Đánh giá thành tích học tập qua các kỳ kiểm tra để khẳng định là học sinh được tốt nghiệp	Đánh giá thành tích học tập qua các kỳ kiểm tra để khẳng định là học sinh được tốt nghiệp
Hoàn thành các khóa đào tạo		Hình thành các khóa đào tạo mang tính hệ thống

Học sinh đáp ứng đầy đủ những yêu cầu trên, khi học xong khoá học được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và khoa học công nhận sẽ được nhận bằng “chuyên gia” hoặc “chuyên gia cao cấp”. Chuyên gia có thể học tiếp lên đại học, và chuyên gia cao cấp có đủ tư cách học lên cao học. Có tốt nghiệp được hay không còn phụ thuộc vào kết quả của bài kiểm tra cuối kỳ, bài kiểm tra cuối năm và số giờ lên lớp.

**!** Các trường dạy nghề không có các khóa đào tạo bằng tiếng Anh

\* Chuyển tiếp lên đại học. Xem chi tiết trang 20



### Kỳ thi tuyển của các trường dạy nghề

Trong tâm của kỳ thi tuyển là xem xét ý thức, mục đích trong mọi lĩnh vực có rõ ràng hay không? Sau khi vào học, năng lực tiếng Nhật và năng lực học tập có đáp ứng được yêu cầu hay không? Có chí tiến thủ hay không?



# Hệ cao học

## Điều kiện vào hệ cao học

Tùy theo từng trường có khác nhau nhưng phải đáp ứng những điều kiện sau:

**Bộ Giáo dục và khoa học** [http://www.mext.go.jp/a\\_menu/koutou/shikaku](http://www.mext.go.jp/a_menu/koutou/shikaku)

### 1. Hệ thạc sĩ

- ① Người đã tốt nghiệp đại học 4 năm.
- ② Người nhận học vị cử nhân do cơ quan cấp học vị hoặc hội đồng đại học.
- ③ Người đã hoàn thành chương trình giáo dục 16 năm ở nước ngoài.
- ④ Tại Nhật Bản, người đã hoàn thành quá trình 16 năm giáo dục bắt buộc có quá trình đại học ở nước ngoài.
- ⑤ Người đã hoàn thành chương trình chuyên sâu ở các trường chuyên nghiệp.
- ⑥ Người có học lực tương đương với tốt nghiệp đại học do Hội đồng thẩm tra tư cách tuyển sinh cá biệt công nhận và phải đủ 22 tuổi trở lên.

### 2. Hệ tiến sĩ

- ① Người có bằng thạc sĩ hoặc có học vị chuyên ngành. Người nhận học vị thạc sĩ hoặc học vị tương đương với bằng thạc sĩ được cấp ở nước ngoài.
- ② Người đã hoàn thành chương trình đào tạo bắt buộc thạc sĩ ở nước ngoài, có học vị tương đương với học vị thạc sĩ hoặc học vị chuyên ngành. Người đã tốt nghiệp đại học (cả đại học ở nước ngoài) có 2 năm trở lên nghiên cứu và làm việc ở cơ sở nghiên cứu có học lực tương đương với học vị thạc sĩ.

- ⑤ Người được có học lực tương đương với trình độ thạc sĩ do Hội đồng thẩm tra tư cách tuyển sinh đặc biệt công nhận và phải từ 24 tuổi trở lên.

### 3. Hệ tiến sĩ (Y khoa, nha khoa, dược khoa, thú y)

- ① Người hoàn thành chương trình học 6 năm đại học Y khoa, nha khoa, dược khoa, thú y.
- ② Người có học vị thạc sĩ tại Nhật Bản và học vị chuyên ngành
- ③ Tại nước ngoài, người đã hoàn thành chương trình giáo dục 18 năm
- ④ Tại Nhật Bản, người đã hoàn thành chương trình giáo dục 18 năm tại các cơ sở giáo dục được chỉ định có quá trình đào tạo đại học nước ngoài
- ⑤ Người được có học lực tương đương với trình độ thạc sĩ do Hội đồng thẩm tra tư cách tuyển sinh đặc biệt công nhận và phải từ 24 tuổi trở lên

**Tham khảo: hãy xem trang web sau**

Hướng dẫn vào cao học Nhật Bản (JASSO)	<a href="http://www.jasso.go.jp/study_j/schinfo.html">http://www.jasso.go.jp/study_j/schinfo.html</a>
Tra cứu hệ cao học (Japan Study Support)	<a href="http://www.jpss.jp/ja/">http://www.jpss.jp/ja/</a>

## Các giấy tờ cần thiết

Tùy theo từng trường có thể khác nhau, nhìn chung cần các loại giấy tờ sau

- ① Đơn xin nhập học (mẫu đơn của nhà trường)
- ② Lý lịch
- ③ Giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học (hoặc thời gian dự định sẽ tốt nghiệp)
- ④ Giấy chứng nhận tốt nghiệp thạc sĩ (hoặc thời gian dự định tốt nghiệp) (trường hợp thi vào tiến sĩ)
- ⑤ Bảng điểm của trường theo học gần đây nhất
- ⑥ Thư giới thiệu của hiệu trưởng, trưởng khoa hoặc giáo sư hướng dẫn
- ⑦ Luận văn tốt nghiệp đại học và bản tóm tắt nội dung của luận văn đó
- ⑧ Kế hoạch nghiên cứu
- ⑨ Giấy khám sức khỏe
- ⑩ Ảnh
- ⑪ Thẻ đăng kí ngoại kiều (trường hợp sinh viên sống ở Nhật Bản)
- ⑫ (Những giấy tờ liên quan đến người bảo lãnh)



Lời khuyên

### Khóa cao học chuyên ngành

Đây là chương trình đào tạo các cán bộ sau này trở thành nhà lãnh đạo năng động muốn bồi dưỡng thêm năng lực chuyên môn trong lĩnh vực xã hội, kinh tế. Có rất nhiều chương trình như thế này, tiêu biểu các lĩnh vực liên quan tới luật pháp, đào tạo giáo viên, thương mại, MOT, kiểm toán, chính sách công v.v..



Lời khuyên

### Nên chuẩn bị lúc nào?

Nhà trường thông báo tiêu chuẩn tuyển chọn từ tháng 6 đến tháng 8 của năm trước. Muốn biết thêm chi tiết hãy liên hệ trực tiếp với trường. Bạn phải dành nhiều thời gian để xin hồ sơ, chuẩn bị giấy tờ và thời gian gửi

## Kỳ thi tuyển

Thời gian thi thường vào tháng 8 - tháng 10, nhưng có lúc vào tháng 2 - tháng 3.

Xét tuyển hồ sơ  
Kiểm tra học lực (tổ chức tại trường đại học)  
Phòng vấn  
Viết báo cáo, tiểu luận  
Thi vấn đáp liên quan đến chuyên ngành

Tiến hành thi  
tổng hợp

## Giáo sư hướng dẫn

Giáo sư hướng dẫn là người hay chỉ đạo đề tài nghiên cứu do bạn tự tìm. Một số trường yêu cầu bạn phải tìm giáo sư hướng dẫn trước, sau đó chấp nhận nội dung nghiên cứu

<Tìm giáo sư hướng dẫn>

- Nhờ thầy ở trường bạn tốt nghiệp giới thiệu
- Tìm thông tin trên tạp chí, hội cựu du học sinh, qua các chuyên gia nghiên cứu tại nước bạn

Trang web của trường:

- Trang web của trung tâm nghiên cứu thông tin học quốc gia

<http://researchmap.jp/search/>

- Trang web của cơ quan thúc đẩy khoa học kỹ thuật với tư cách pháp nhân hành chính độc lập

<http://jglobal.jst.go.jp>

<Liên lạc với giáo sư hướng dẫn>

Phải làm rõ được kết quả nghiên cứu từ trước đến nay, kế hoạch nghiên cứu sau này, lý do bạn chọn giáo sư đó, tốt nhất bạn nên nhờ giáo sư viết cho thư tiến cử. Các giáo sư không thể biết được bạn là người thế nào ngay lần đầu tiên, nên cố gắng trao đổi nhiều lần để cho giáo sư biết lòng nhiệt thành của bạn.

## Bản kế hoạch nghiên cứu

Bản kế hoạch nghiên cứu là văn bản tóm tắt nghiên cứu cái gì, nghiên cứu ra sao? Hầu hết các cơ sở đào tạo sau đại học để cân bản kế hoạch nghiên cứu. Trong kế hoạch nghiên cứu cần thiết phải có: tên đề tài nghiên cứu, mục đích, bối cảnh, ý nghĩa, phương pháp, các tài liệu tham khảo vv Kiểu chữ và số chữ có thể khác nhau tùy theo từng trường nhưng thường ở khoảng 2000 chữ. Để viết được bản kế hoạch này, cần thiết xem xét lĩnh vực mình ưa thích, tiến hành nghiên cứu đến đâu, và vấn đề còn tồn tại như thế nào?

Hơn nữa, các luận văn trong nước Nhật Bản có thể tìm ở "CiNii" trên mạng <http://ci.nii.ac.jp>. Phương pháp viết kế hoạch nghiên cứu, chuẩn bị lời nói đầu có thể tham khảo tài liệu "Phương pháp viết kế hoạch nghiên cứu"

xem tại các cơ sở công khai tài liệu du học Nhật Bản trang 12-13

• CiNii

<https://ci.nii.ac.jp/>

• Luận văn Qross

<https://qross.atlas.jp/top>

## Tốt nghiệp hoàn thành khóa học

Tùy theo các khóa học khác nhau, nhưng thông thường như sau:

	Số năm học	Đơn vị tín chỉ	Khác	Học vị
Khóa thạc sĩ	2 năm trở lên	30 tín chỉ trở lên	Chăm luận văn và công nhận đó	Thạc sĩ
Khóa thạc sĩ (hệ cao học nghiệp vụ)	2~3 năm trở lên	30 tín chỉ trở lên *1	—	Thạc sĩ (chuyên ngành) ở khóa sau đại học luật nghiên cứu sinh sẽ là tiến sĩ luật
Khóa Tiến sĩ	5 năm trở lên *2 (gồm 2 năm thạc sĩ)	30 tín chỉ trở lên (bao gồm cả số tín chỉ ở bậc thạc sĩ)	Chăm luận án tiến sĩ và công nhận đó	Tiến sĩ



Lời khuyên

Có thể dự thi ở nước ngoài không?

Có nhiều trường chỉ xét tuyển hồ sơ rồi cho nhập học, nhưng nhìn chung phải dự thi tại Nhật Bản

• Danh sách các trường có thể cho phép thi tuyển trước khi qua Nhật

[http://www.jasso.go.jp/study\\_j/documents/tonichimae.pdf](http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/tonichimae.pdf)



Nghiên cứu sinh là gì?

- ① Nghiên cứu sinh là sinh viên không chính quy. Không lấy học trình mà chỉ nghiên cứu trong một thời gian ngắn.
- ② Là những du học sinh ngắn hạn trong khuôn khổ trao đổi sinh viên giữa các trường đại học
- ③ Làm nghiên cứu sinh để chuẩn bị học cao học

Có nhiều trường chỉ xét tuyển hồ sơ rồi cho nhập học. Để nhận được Visa "du học" nghiên cứu sinh phải lên lớp ít nhất 10 tiết mỗi tuần.

\* Trong trường hợp bạn muốn trở thành sinh viên chính thức của hệ cao học thì bạn phải trực tiếp dự thi hoặc có nhiều trường chấp nhận cho bạn làm. "Nghiên cứu sinh" trước khi vào học chính thức. Để biết thêm chi tiết bạn liên hệ trực tiếp với nhà trường.

Chương

2

Tìm hiểu các trường

\* 1 Số đơn vị tín chỉ khoa sau đại học ở khoa luật và khoa giáo viên có khác nhau. Chi tiết xin hỏi các trường

\* 2 Khóa học tiến sĩ chia ra 2 giai đoạn: giai đoạn đầu là 2 năm, giai đoạn tiếp theo 3 năm. Ngành y khoa, nha khoa, dược khoa, thú y sau khi hoàn thành xong 6 năm học bậc đại học thì phải học thêm 4 năm nữa

# Kỳ thi du học Nhật Bản



Kỳ thi du học Nhật Bản là kỳ thi để đánh giá lực học cơ bản và năng lực tiếng Nhật dành cho những sinh viên muốn du học tại Nhật Bản. Không cần phải đến Nhật dự thi mà bạn có thể đăng ký thi tại 17 thành phố tại 14 nước, khu vực trên thế giới.

! Hơn quá nửa số trường (Đại học công) sử dụng kết quả này!

- (1) Thời gian thi: Tổ chức một năm 2 lần, lần thứ 1 vào tháng 6, lần thứ 2 vào tháng 11
- (2) Nơi tổ chức: tại 16 thành phố thuộc nước Nhật. Tại nước ngoài được tổ chức tại hơn 14 đất nước và 17 tỉnh thành phố (xem chi tiết tại trang 28)
- (3) Môn thi: Thí sinh chọn môn thi trong 4 môn dưới đây, tùy theo yêu cầu của trường mình chọn.

Môn thi	Mục đích	Thời gian	Điểm số	選択	
Tiếng Nhật	Đánh giá trình độ tiếng Nhật (tiếng Nhật hàn lâm) cần thiết để học ở bậc đại học Nhật Bản	125 phút	Đọc hiểu - nghe hiểu, nghe - đọc hiểu, 0~400 điểm  Viết 0~50 điểm		
Kiến thức cơ bản	Khoa học tự nhiên	Đánh giá lực học cơ bản môn khoa học tự nhiên (Toán- lý-hóa) cần có để học môn khoa học tự nhiên của các trường đại học Nhật Bản	80 phút	0~200 điểm	Chọn 2 trong 3 môn vật lý, hóa học, sinh học
	Môn tổng hợp	Đánh giá các kỹ năng cơ bản cần cho các môn đại cương đặc biệt là năng lực lí luận và khả năng tư duy để học tại các trường đại học của Nhật Bản	80 phút	0~200 điểm	
	Toán học	Đánh giá học lực cơ bản cần cho môn toán để học tại các trường đại học của Nhật Bản	80 phút	0~200 điểm	Chọn 1 hay 2 chương trình. Chương trình 1 (khoa xã hội và khoa tự nhiên sử dụng ít toán) chương trình 2 (cáckhoa sử dụng nhiều toán)

## • Đề thi và đáp án thi du học Nhật Bản các năm trước

<http://www.jasso.go.jp/eju/examination.html>

- Tuyển tập đề thi du học Nhật Bản kèm theo CD phân để nghe và phân nghe đọc hiểu

Là những đề thi các năm trước  
Là một cuốn sách không thể thiếu được với người có ý định dự thi  
Soạn thảo và biên tập JASSO, phát hành công ty CP Bonjinsha  
TEL: 03-3263-3959

<http://www.bonjinsha.com/>

Giá 1,944 yên (khổ B5, tiếng Nhật)



(4) Thời gian biết kết quả: dưới đây là khoảng thời gian. Chi tiết vui lòng tham khảo thêm tại trang 28 tại hội đồng thi của từng nước

		Đợt 1	Đợt 2	
1	Thời gian nộp đơn	tháng 2~3	tháng 7	Người dự thi mua sách "Hướng dẫn dự thi kỳ du học Nhật Bản" nộp lệ phí dự thi, nộp đơn * Hàng năm có thay đổi, vì vậy bạn nên xác nhận trực tiếp
2	Gửi giấy báo dự thi	Tháng 5	tháng 10	Gửi giấy báo dự thi
3	Thời gian thi	Tháng 6	tháng 11	Dự thi
4	Thông báo kết quả thi	Tháng 7	tháng 12	Gửi bảng điểm kết quả tới người dự thi Để đáp ứng việc thẩm tra, JASSO sẽ gửi kết quả tới các trường

(5) Ngôn ngữ thi: Tùy theo yêu cầu của trường, thí sinh có thể đăng kí thi bằng tiếng Anh hoặc tiếng Nhật (riêng môn tiếng Nhật bắt buộc thi bằng tiếng Nhật)



Các môn thi tuyển và ngôn ngữ thi các môn cơ bản, tùy theo các trường mà sẽ khác nhau. Bạn nên xác nhận lại thật kỹ với trường mà mình đăng ký

### Chọn môn thi, ngôn ngữ thi

Tham khảo: Các trường sử dụng kết quả thi du học Nhật Bản <http://www.jasso.go.jp/eju/use.html>

Thí dụ	Các khoa	Tiếng Nhật	Môn tổng hợp	Toán	Môn tự nhiên				Ngôn ngữ thi	Công bố kết quả
					Li	Hóa	Sinh	Lựa chọn ngôn ngữ		
	Đại học A khoa Luật	○	○	Khóa 1					Tiếng Nhật	Tháng 6/tháng 11 năm 2014
	Đại học B khoa Y	○		Khóa 2				Lựa chọn từ do 2 môn	Tiếng Anh	Tháng 6 năm 2014

### Có thể đăng ký học bổng tại đây!

<http://www.jasso.go.jp/scholarship/yoyakuseido.html>

Vé chế độ xin trợ cấp dành cho du học sinh nước ngoài của Bộ Giáo dục, khoa học và kỹ thuật

Đối với sinh viên nước ngoài diện tự phí có thành tích xuất sắc ở kỳ thi tuyển du học Nhật Bản (EJU) được vào học chính thức ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề Nhật Bản nhận đăng ký xin "trợ cấp" theo học bổng của JASSO- Bộ giáo dục và có quyền đăng ký khi đang dự kỳ thi du học Nhật Bản.

- Học bổng: 48,000 yên/tháng (2014)
- Xét tuyển: chọn ra những sinh viên có thành tích xuất sắc nhất trong kỳ thi du học Nhật Bản

	Quốc lập	Công lập	Tư lập	Tổng
Cao học	6 (7%)	9 (12%)	29 (6%)	44 (7%)
Đại học	80 (98%)	48 (60%)	284 (49%)	412 (56%)
Cao đẳng	0 (0%)	7 (39%)	72 (22%)	79 (23%)
Trường kỹ thuật chuyên nghiệp	51 (100%)	0 (0%)	0 (0%)	51 (89%)
Trường dạy nghề	-	2	49	51 (2%)
Tổng	137	66	434	637

Tham khảo 2 Sở trường cấp giấy phép nhập học trước khi qua Nhật có sử dụng kết quả kỳ thi du học Nhật Bản (EJU) (20/2/2014)

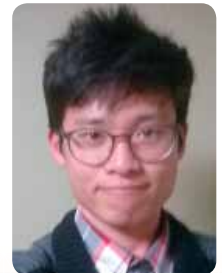
	Quốc lập	Công lập	Tư lập	Tổng
Cao học	1	0	3	4
Đại học	21	1	53	75
Cao đẳng	0	0	10	10
Trường kỹ thuật chuyên nghiệp	1	0	0	1
Trường dạy nghề	0	0	6	6
Tổng	23	1	72	96

- Những du học sinh sử dụng kết quả thi EJU để xin nhập học từ trước khi sang Nhật

Sinh viên năm thứ 1, khoa kinh doanh quốc tế, trường Đại học Châu Á Thái Bình Dương Ritsumeikan Bana Kim Desou (Quốc tịch: Hàn Quốc)

### Q1 Bạn học tiếng Nhật được bao lâu rồi?

Tôi được mẹ dạy tiếng Nhật từ lớp 9, tôi đã bắt đầu học tiếng Nhật và đến nay là được 7 năm. Thời gian đầu, tôi bật đi bật lại băng đĩa và chú ý lắng nghe phát âm. Kể từ sau khi đỗ cấp độ 3 kyu kỳ thi năng lực tiếng Nhật tôi đã vừa đọc báo của Nhật vừa học chữ Hán và Ngữ Pháp. Khi lên lớp 11, tôi đã thử sức mình ở cấp 1kyu nhưng không đỗ. Tôi biết rằng mình còn yếu về khả năng nghe nên tôi đã bắt đầu nghe các chương trình của NHK. Lúc đầu tôi chẳng nghe được gì cả nhưng sau đó tôi đã nghe được và tôi năm lớp 12 tôi đã thi 1kyu.



### Q2 Để chuẩn bị cho kỳ thi Du học Nhật Bản thi bạn đã học như thế nào?

Tôi đã học ôn thi cấp độ 1kyu kỳ thi Năng lực tiếng Nhật, nhưng khi chuẩn bị thi EJU tôi để nắm được dạng đề thi tôi đã mua 2 quyển đề thi trước đây và làm thử.

### Q3 Xin hãy cho biết lý do bạn chọn trường đó là gì?

Lý do tôi chọn trường Đại học Châu Á Thái Bình Dương Ritsumeikan là do ngôi trường này luôn được sự chú ý của các doanh nghiệp Nhật Bản, tỷ lệ làm việc sau tốt nghiệp cao cùng với môi trường học tập mang đậm chất quốc tế mà APU đem lại. Đối với một người ấp ủ giấc mơ muốn hoạt động trong lĩnh vực tài chính ở nhiều nơi trên thế giới như tôi thì APU là ngôi trường thích hợp nhất.



### Bạn có thể dự thi EJU nhiều lần

Bạn có thể dự thi EJU nhiều lần. Kết quả có giá trị trong 2 năm. Những năm trước được dự thi 4 lần, nộp kết quả cho trường đại học để được chọn một trong 4 lần ấy. Việc nộp kết quả được quy định ở mỗi lần thi nên bạn không thể nộp cho trường kết quả lần thi có môn thi khác.



### Hãy tham dự kỳ thi EJU ở nước bạn để nhập giấy phép nhập học

Có khoảng 90 trường ở Nhật bản cấp giấy nhập học trước khi sang Nhật cho các học sinh đỗ ở kỳ thi du học Nhật Bản (EJU). Nhưng cũng có trường cấp giấy phép trước khi qua Nhật bằng cách thi riêng của trường và tuyển chọn hồ sơ. Danh sách các trường cấp giấy phép nhập học trước khi sang Nhật sử dụng kết quả thi du học Nhật Bản.

### Tham khảo 3: Danh sách các đại diện tổ chức thi kỳ thi du học Nhật Bản ở nước ngoài

Nước và khu	Tên thành phố	Cơ quan thực hiện, trang web URL	Địa chỉ	Điện thoại
Nhật Bản	16 tỉnh thành	Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản (JASSO), Pháp nhân tài chính độc lập <a href="http://www.jasso.go.jp/eju/">http://www.jasso.go.jp/eju/</a>	4-5-29 Komaba, Meguro-ku, Tokyo 153-8503	+81-3-6407-7457 <a href="mailto:eju@jasso.go.jp">eju@jasso.go.jp</a>
Ấn Độ	New Delhe	Hiệp hội lưu học sinh Bộ Giáo dục Ấn Độ (MOSAI) <a href="http://www.mosai.org/in/">http://www.mosai.org/in/</a>	1210-1211, 12th Floor New Delhi House 27, Barakhamba Road, New Delhi, 110001	+91-11-23313524 <a href="mailto:mosai.india@gmail.com">mosai.india@gmail.com</a>
Indonesia	Jakarta	Trường Đại học Indonesia (Trung tâm nghiên cứu Nhật Bản)	Kampus UI Depok, Depok 16424	+62-21-786-3547 <a href="mailto:eju_indonesia@yahoo.com">eju_indonesia@yahoo.com</a>
	Surabaya	Trung tâm giao lưu văn hóa quốc tế <a href="http://www.imccsub.com/ja/">http://www.imccsub.com/ja/</a>	Lotus Regency Ketintang Baru Selatan Street 1A/23 (F7), Surabaya, 60231	+62-31-829-9052 <a href="mailto:info@imccsub.com">info@imccsub.com</a>
Hàn Quốc	Seoul	Hiệp hội Hàn - Nhật <a href="http://www.koja.or.kr/">http://www.koja.or.kr/</a> <a href="http://www.ejutest.com">http://www.ejutest.com</a>	701 Doosan Bearstel, 381 Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, 137-857	+82-2-3452-5999 <a href="mailto:koja@koja.or.kr">koja@koja.or.kr</a>
	Busan	Trung tâm giao lưu Hàn - Nhật, Busan <a href="http://www.kopan.or.kr/">http://www.kopan.or.kr/</a> <a href="http://www.ejutest.com">http://www.ejutest.com</a>	1501-2 HanshinVAN O/T, 116 Dongcheon-Ro, Busanjin-Gu, Busan, 614-744	+82-51-811-1717 <a href="mailto:busan@kopan.or.kr">busan@kopan.or.kr</a>
Singapore		Hiệp hội giao lưu văn hóa Nhật Bản - Singapore <a href="http://www.jcss.org.sg/">http://www.jcss.org.sg/</a>	Midland House, 112 Middle Road 05-00, 188970	+65-6338-3428 <a href="mailto:culture@jcss.org.sg">culture@jcss.org.sg</a>
Sri Lanka	Kolombo	Hội những người thực tập kỹ thuật tại Sri Lanka (JASTECA) <a href="http://www.jasteca.com">http://www.jasteca.com</a>	Sri Lanka Japan Cultural Centre No.4, 22nd Lane, Colombo 3	+94-11-2331894 <a href="mailto:jaspres@itmin.net">jaspres@itmin.net</a>
Thái Lan	Bangkok	Hiệp hội cựu lưu học sinh Thái Lan tại Nhật Bản (OJSAT) <a href="http://www.ojsat.or.th/">http://www.ojsat.or.th/</a>	408/65 Phaholyothin Place Building, 16th Floor, Phaholyothin Rd., Phayathai, Bangkok 10400	+66-2-357-1241~5 <a href="mailto:admin@ojsat.or.th">admin@ojsat.or.th</a>
Đài Loan	Taipei	Trung tâm huấn luyện và trắc nghiệm ngôn ngữ (Phòng trắc nghiệm tổng hợp 1) <a href="http://www.lttc.ntu.edu.tw/">http://www.lttc.ntu.edu.tw/</a>	10663 170 Hsin-Hai Rd., Sec, Taipei	+886-2-2365-5050 (ext 263) <a href="mailto:gts@littc.ntu.edu.tw">gts@littc.ntu.edu.tw</a>
Philippines	Manila	Trường Saint Benile thuộc trường đại học De La <a href="http://www.dls-csb.edu.ph/">http://www.dls-csb.edu.ph/</a>	2544 Taft Avenue, Manila	+63-2-526-7441 (ext126) <a href="mailto:admissions@dls-csb.edu.ph">admissions@dls-csb.edu.ph</a>
Việt Nam	Hà Nội	Trường Đại học Ngoại thương (Khoa tiếng Nhật) <a href="http://en.ftu.edu.vn/">http://en.ftu.edu.vn/</a>	R.301, B Building, NO.91 Chua Lang Rd, Lang Thuong, Dong Da, Hanoi	+84-4-3835-6800 (ext 565) <a href="mailto:tam.kokoro1507@gmail.com">tam.kokoro1507@gmail.com</a>
	Hồ Chí Minh	Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn thành phố Hồ Chí Minh <a href="http://www.hcmush.edu.vn/">http://www.hcmush.edu.vn/</a>	10-12 Dinh Tien Hoang St., District 1, Ho Chi Minh City	+84-8-38-29-3828 (ext114) <a href="mailto:inter_ush@hcm.fpt.vn">inter_ush@hcm.fpt.vn</a>
Hồng Kông		Hiệp hội văn hóa Hồng Kông - Nhật Bản <a href="http://www.japansociety-hk.org/">http://www.japansociety-hk.org/</a>	1nd Floor, Fung House, 19-20 Connaught Road, Central, Hong Kong	+852-2537-3797 <a href="mailto:info@japansociety-hk.org">info@japansociety-hk.org</a>
Malaysia	Kualalumpur	Hội cựu lưu học sinh Malaysia tại Nhật Bản (MAJA) <a href="http://www.jagam.org.my/">http://www.jagam.org.my/</a>	NO.88, Jalan SS2/4, 47300 Petaling Jaya, Selangor	+60-3-7877-4312 <a href="mailto:jagamkl@gmail.com">jagamkl@gmail.com</a>
Myanmar	Yangon	Hội cựu lưu học sinh Malaysia tại Nhật Bản (MAJA) <a href="http://maja-ascoja.webs.com/">http://maja-ascoja.webs.com/</a>	Room No.707, Building C, Kaba Aye Pagoda Road, Pearl Centre, Bahan Township, Yangon	+95-9-8612151 <a href="mailto:maja.ygn@gmail.com">maja.ygn@gmail.com</a> <a href="mailto:maja-ygn@goldenland.com.mm">maja-ygn@goldenland.com.mm</a>
Mông Cổ	Ulanbator	Hội giáo viên tiếng Nhật tại Mông Cổ	Japan Club 2nd Fl, The Mongolia-Japan Center, Ulaanbaatar	+976-99259605 <a href="mailto:burd202000@yahoo.co.jp">burd202000@yahoo.co.jp</a>
Nga	Vladivostok	Khóa Nhật Bản học. Trường nghiên cứu quốc tế - khu vực, Đại học Tổng hợp liên bang Cực Đông <a href="http://www.fenu.ru/">http://www.fenu.ru/</a>	10, Ayaks, Russky island, of. D915 (+4.7.11), Vladivostok	<a href="mailto:ryugakushiken@mail.ru">ryugakushiken@mail.ru</a>



## Kỳ thi năng lực tiếng Nhật là gì? (JLPT)

Kỳ thi năng lực tiếng Nhật là kỳ thi nhằm đánh giá và công nhận năng lực tiếng Nhật cho người nước ngoài được tổ chức vào tháng 7 và tháng 12 hàng năm tại Nhật và ở nước ngoài. Đối với những trường học không công nhận kết quả kỳ thi du học Nhật Bản thì cũng có trường hợp cần sử dụng kết quả của kỳ thi này.

### (1) Thi tại nước Nhật

JLPT Phòng thi năng lực tiếng Nhật và phổ cập tiếng Nhật thuộc Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế (JEES)

Địa chỉ: 4-5-29 Komaba, Meguro-ku, Tokyo, 153-8503

TEL : 81-3-6686-2974 (Trung tâm tiếp nhận thi năng lực từ 10:00 đến 17:00)

<http://info.jees-jlpt.jp/>

### (2) Thi tại nước ngoài

Trung tâm thi tiếng Nhật, Qui giao lưu quốc tế. Địa chỉ 1-21 Yotsuya, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0004

TEL: 03-5367-1021

<http://info.jees-jlpt.jp/>



## Các khóa học có thể lấy bằng bằng tiếng Anh

Trong trường hợp học tiếng Anh mà không biết tiếng Nhật vẫn có thể nhận bằng

- Cao học

[http://www.jasso.go.jp/study\\_j/documents/degree\\_english.pdf](http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/degree_english.pdf)

- Đại học

[http://www.jasso.go.jp/study\\_j/documents/b\\_degree\\_english.pdf](http://www.jasso.go.jp/study_j/documents/b_degree_english.pdf)

- Global 30

<http://www.uni.international.mext.go.jp/course/>

## Du học sinh trong khuôn khổ chương trình G30

Trường đại học Tokyo, chương trình PEAK học bằng tiếng Anh tại Kobama (PEAK)

Bạn: Shi syan En (Quốc tịch: Malaysia)

### Q1 Bạn hãy cho biết bằng cách nào mà bạn chọn được nơi du học trong khuôn khổ chương trình G30 của Nhật Bản là gì?

Tôi nghĩ rằng mình muốn học thêm nữa về những điều mình đã học được tại trường đại học ở trong nước. Khi nghĩ đến việc du học tại Mỹ, tôi đã biết đến chương trình PEAK học bằng tiếng Anh tại Kobama do trường đại học Tokyo thực hiện. Tôi nhận thấy đây là một chương trình rất hấp dẫn bởi tôi có thể học chuyên ngành mà mình mong muốn bằng tiếng Anh. Hơn thế nữa tại chương trình này có rất nhiều học bổng và các trợ giúp về tài chính. Ngoài ra, cũng bởi lý do Nhật Bản là đất nước có tình hình trị an tốt và dễ sống nên tôi đã chọn được nơi du học trong khuôn khổ chương trình G30.



### Q2 Bạn hãy cho những bạn đang có dự định sang Nhật du học một số lời khuyên

Tôi khuyến khích các bạn rằng khi còn ở trong nước hãy kết bạn với người Nhật. Làm như vậy, bạn sẽ được chỉ cho rất nhiều thứ về Nhật Bản. Việc tìm hiểu thêm về Nhật Bản thông qua các kênh như Internet cũng rất quan trọng. Bạn cũng có thể ăn và nấu thử các món của Nhật. Tiếp đó, bạn cũng nên chuẩn bị để có thể giới thiệu được văn hóa của nước bạn tại Nhật Bản. Nếu bạn mặc những trang phục truyền thống mang từ đất nước của bạn tới và trình diễn những bài hát điệu múa tại Nhật thì bạn sẽ rất được hoan nghênh.

## Các học sinh khóa trước

# Nhật ký du học

Cuộc sống hàng ngày của du học sinh như thế nào? Để trả lời câu hỏi của các bạn, Cơ sở trực thuộc và năm học chúng tôi đã trao đổi với các sinh viên khoá trước. Hãy lắng nghe ý kiến của những tính đến tháng 1 năm 2014 du học sinh đang cố gắng thực hiện ước mơ của mình

Năm thứ 1 hệ cao học, khoa kinh tế trường đại học Kansai  
**Bạn Florence Eurin**  
Quốc tịch: Indonesia

Cuộc sống sinh viên Nhật Bản bắt đầu từ đây



Từ trước, tôi đã rất ngưỡng mộ văn hóa Nhật Bản và quyết định đi du học Nhật Bản. Việc được trực tiếp tiếp xúc với nền văn hóa Nhật Bản và học tập những thói quen của xã hội Nhật Bản là những điều tôi thấy tuyệt vời nhất khi đi du học tại Nhật. Tôi đã thay đổi so với bản thân mình trước đây, đã không còn chỉ nghĩ về cái tôi cá nhân của mình nữa mà đã biết quan sát xung quanh hơn. Người Nhật luôn nhìn xung quanh để hành động, luôn ưu tiên người khác hơn bản thân chính mình. Mỗi ngày tôi luôn tâm niệm rằng điều đó là quan trọng nhất khi ra ngoài xã hội.

Cung chính nhờ vào việc quan sát chú ý xung quanh nhiều hơn mà tôi đã nhận thức được nhiều điều mà trước đây tôi không nhận ra, những cánh cửa mới đã

mở ra và những điều tốt đẹp đã đến với tôi. Khi trở thành người vì người khác, có ích cho những người xung quanh thì thật sự không có gì vui hơn giây phút khi nhận được từ người đối diện nụ cười và câu nói "cảm ơn". Tôi cho rằng thói quen luôn nghĩ vì người khác không chỉ riêng tại Nhật Bản mà là điểm chung của các nước trên thế giới nên tôi nghĩ thật tốt vì mình đã có được thói quen này.



Trung tâm giáo dục tiếng Nhật Tokyo  
**Bạn Xuna**  
Quốc tịch: Trung Quốc

Chịu ảnh hưởng của bố mẹ là những người đã từng làm việc tại Nhật Bản, từ khi còn bé tôi đã có niềm thích thú với nước Nhật. Sau khi tốt nghiệp cấp 3, vào tháng 11 năm 2012 tôi đã du học tới Nhật. Trước khi tới Nhật tôi mới chỉ học chữ Hiragana và Katakana nên cảm thấy rất bất an, nhưng tôi đã tới thư viện gần nơi ở và đã học tiếng Nhật từ những người Nhật mà tôi gặp tại đó. Sau khi vào trường học bây giờ, nhờ sự chỉ bảo nhiệt tình của các thầy cô giáo tiếng Nhật của tôi đã tiến bộ vượt bậc trong một thời gian ngắn. Tôi đã có thể giao lưu với sinh viên người Nhật, kết bạn với bạn bè người Nhật và dần dần đã có thể nói tiếng Nhật.



Buổi dã ngoại vào mùa thu thật sự rất thú vị

Tháng 4 năm nay tôi sẽ trở thành sinh viên năm thứ Nhật khoa Quốc tế Nhật Bản học của trường đại học Meiji. Tôi dự định sẽ trải qua cuộc sống sinh viên một cách cân bằng giữa việc học và những việc khác. Tôi mong muốn trong lúc tích lũy kinh nghiệm cho bản thân, có thể quan sát nước Nhật từ nhiều góc độ song hành cùng việc so sánh với văn hóa của nước mình. Tôi nghĩ việc du học đến Nhật Bản là một lựa chọn tuyệt vời của mình



5:30 Hay cùng bắt đầu chuẩn trước khi tới trường

Do tới trường phải mất 2 tiếng nên sáng nào tôi cũng dậy sớm. Tôi luôn hẹn bạn tại ga nơi đổi tàu để cùng đến trường. Tôi cùng bạn làm rất nhiều việc như hỏi thoại tiếng Nhật hoặc ôn bài ở lớp.

9:00 Giờ học bắt đầu

Khi sắp giờ học, tôi luôn cố gắng để học vào tiết 1 mỗi ngày. Ngoài việc nêu học tiết 1 tôi có thể tận dụng hiệu quả thời gian trong 1 ngày thì học từ tiết 1 khả năng tập trung sẽ cao hơn. Tôi vừa lắng nghe lời thầy giảng vừa viết vào vở. Trong vở tôi không chỉ viết bằng tiếng Nhật mà còn bằng tiếng Anh, tiếng mẹ đẻ. Khi nào không hiểu tôi thường hỏi bạn.

12:40 Bữa trưa

Ăn ở nhà ăn của trường cũng rất vui nhưng hầu hết là tôi ăn trong phòng cùng với các bạn

17:00 ~ Bắt đầu làm thêm

Công việc khó và vất vả nhưng lúc nào tôi cũng mong chờ có thể nói chuyện tiếng Nhật với bạn bè hoặc khách hàng thương.

23:00 ~ 00:30 Thời gian tự do

7:00 Ngủ dậy

Ngủ dậy tôi nấu cơm rồi ăn cơm. Do sống trong ký túc xá nên tôi cùng bạn chạy bộ và vận động nhẹ nhàng ở gần trường.

9:10 Giờ học tiếng Nhật

Tôi ôn tập ngữ pháp và chữ Hán học từ hôm trước đồng thời cùng học cả những kiến thức mới.

11:45 Nghỉ trưa

Tôi cùng bạn ăn trưa tại nhà ăn của trường

12:45 Giờ học các môn cơ bản

Không chỉ tiếng Nhật, tôi còn học toán và các môn tổng hợp.

18:00 Ăn tối

Tôi cùng bạn nấu ăn ở bếp của ký túc xá rồi ăn tối. Tôi đã được thưởng thức rất nhiều món ăn ngon của các nước.

19:30 Ôn bài và chuẩn bị bài mới

Tôi làm bài tập và ôn tập lại những gì được học để nắm chắc hơn kiến thức. Tôi cũng có chuẩn bị bài học hôm sau.

21:00 Thời gian thư giãn

Tôi xem chương trình tivi yêu thích và đi ngủ lúc 23:00